

MỞ RỘNG HỢP TÁC GIAO LƯU QUỐC TẾ GÓP PHẦN ĐỔI MỚI TƯ DUY VÀ XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HOÁ TRONG THỜI KỲ HỘI NHẬP

■ TS. PHẠM THANH HÀ (*)

Đổi mới tư duy và xây dựng lối sống là một trong những nhiệm vụ của quá trình đổi mới và hội nhập, góp phần quan trọng vào việc xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, với tư tưởng chủ đạo là "xây dựng con người Việt Nam về tư tưởng, đạo đức, tâm hồn, tình cảm, lối sống, xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh cho sự phát triển xã hội"⁽¹⁾. Thực tế trong những năm đổi mới vừa qua cho thấy, dưới sự lãnh đạo của Đảng, công cuộc đổi mới đã đạt được nhiều kết quả to lớn. Trên phương diện đổi mới tư duy và xây dựng lối sống mới của con người Việt Nam, bước đầu chúng ta đã khắc phục những nếp sống cũ, lạc hậu; một số nếp sống mới được hình thành, góp phần làm cho đời sống văn hoá của xã hội Việt Nam vận động theo hướng "dân tộc – hiện đại".

Việc tiếp tục đổi mới tư duy và xây dựng lối sống mới, lối sống dân tộc – hiện đại của con người Việt Nam hiện nay không những nhằm phát huy những truyền thống tích cực của dân tộc Việt Nam, khắc phục những yếu kém, biểu

hiện tiêu cực đang tồn tại trong đời sống xã hội mà còn nhằm "nâng cao văn hoá lãnh đạo và quản lý, văn hoá trong kinh doanh và văn hoá trong nhân cách của thanh niên, thiếu niên; chống những hiện tượng phản văn hoá và phi-văn hoá"⁽²⁾, cũng như "hoàn thiện hệ giá trị mới của con người Việt Nam, kế thừa các giá trị truyền thống của dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của loài người, tăng sức đề kháng chống văn hoá đồi trụy, độc hại. Nâng cao tính văn hoá trong mọi hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội và sinh hoạt của nhân dân"⁽³⁾.

Việc đổi mới tư duy và xây dựng lối sống của con người Việt Nam hiện nay phải xuất phát từ điều kiện, hoàn cảnh chính trị, kinh tế, văn hoá cụ thể của Việt Nam, những giá trị truyền thống của dân tộc ta và những đặc điểm, xu hướng vận động của thế giới. Đây là một công việc khó khăn, phức tạp đòi hỏi cần được thực hiện bằng một hệ thống đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó có giải pháp hợp tác giao lưu quốc tế một cách hiệu quả.

Như chúng ta đều biết, muốn phát triển vững chắc, ngoài yếu tố mang tính quyết định là dựa vào nội lực, thì đồng thời phải quan tâm đến các nhân tố ngoại lực. Việc giao lưu, hợp

(*) Học viện Chính trị – Hành chính khu vực I

tác quốc tế là một tất yếu khách quan trong quá trình phát triển của mỗi dân tộc. Thông qua hợp tác, giao lưu quốc tế, mỗi dân tộc sẽ tiếp thu và nắm bắt được những thành tựu văn minh, những tinh hoa của nhân loại trong mọi lĩnh vực; là cơ hội để tăng bạn, bớt thù, mở rộng thêm đối tác, tăng khả năng hiểu biết lẫn nhau, chung sức giải quyết hiệu quả các vấn đề mang tính toàn cầu... Bên cạnh đó, mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế, các dân tộc có điều kiện phát huy lợi thế so sánh của mình, đánh giá đúng mình và nhận thức được thế giới xung quanh để từ đó có cách làm, có bước đi phù hợp. Giao lưu, hợp tác quốc tế nhằm tạo môi trường ổn định để phát triển; có cơ hội để phát huy những tiềm năng lợi thế của mỗi nước; là điều kiện để tiếp thu, học hỏi những tinh hoa, tiến bộ của thế giới phục vụ cho mục tiêu phát triển của mỗi dân tộc.

Mở rộng, giao lưu hợp tác quốc tế không chỉ thúc đẩy phát triển mà còn là điều kiện để củng cố, giữ vững nền độc lập dân tộc của mỗi quốc gia. Việc hợp tác quốc tế cùng đấu tranh cho một thế giới hòa bình, một trật tự kinh tế thế giới bình đẳng, giải quyết các vấn đề toàn cầu một cách hiệu quả... đã bao hàm trong đó việc củng cố và giữ vững nền độc lập, tự chủ, tự quyết cho các quốc gia dân tộc. Nếu thế giới hòa bình, tự do, bình đẳng và phát triển thì mỗi dân tộc trong thế giới cũng được hòa bình, tự do, bình đẳng và phát triển. Xu thế toàn cầu hoá phát triển mạnh mẽ thúc đẩy hợp tác, giao lưu quốc tế không ngừng tăng lên trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa – xã hội, an ninh quốc phòng. Không những thế, đối tượng hợp tác, phương thức hợp tác, mức độ hợp tác cũng trở nên đa dạng, linh hoạt và thực chất hơn.

Hợp tác, giao lưu quốc tế chân chính và hiệu quả chỉ hình thành và có được trên cơ sở nền độc lập, tự chủ thực sự của các quốc gia dân tộc. Ngày nay, quan hệ giao lưu, hợp tác quốc tế giữa các quốc gia dân tộc được thực hiện theo nguyên tắc: tôn trọng độc lập chủ quyền của nhau; không can thiệp vào công

việc nội bộ của nhau; bình đẳng và cùng có lợi; tự chủ, tự quyết... Nguyên tắc này là cơ sở để việc giao lưu, hợp tác quốc tế giữa các quốc gia, dân tộc đạt hiệu quả cao nhất. Hơn nữa, có độc lập, tự chủ về mọi lĩnh vực mới có thể nói tới và thực hiện tốt đa dạng hóa, đa phương hóa các quan hệ giao lưu, hợp tác quốc tế. Ngược lại, đẩy mạnh giao lưu hợp tác quốc tế là để đón nhận những tinh hoa, thành quả của nhân loại phục vụ cho sự phát triển của mỗi quốc gia.

Như vậy, sự tồn tại và phát triển của một quốc gia gắn liền với quá trình giao lưu, hợp tác quốc tế. Giữ vững độc lập dân tộc không có nghĩa là đóng cửa, khép kín, "bé quan tỏa cảng". Cách tốt nhất là giải quyết hài hòa lợi ích của dân tộc mình với lợi ích của các dân tộc khác và chung hơn cả là lợi ích của toàn nhân loại. Những lý giải nói trên cho thấy, việc đổi mới tư duy và xây dựng lối sống của con người Việt Nam theo hướng "dân tộc – hiện đại" trong xu thế toàn cầu hoá hiện nay cần phải gắn liền với mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế, tiếp thu có chọn lọc những cái hay, cái tiến bộ của thế giới. Ngay trong tư duy và lối sống, bên cạnh những yếu tố hình thành từ cội nguồn của dân tộc, cũng có những yếu tố xuất hiện trên cơ sở tiếp thu, học hỏi từ dân tộc khác. Chính sự giao lưu, hợp tác quốc tế giữa các dân tộc làm cho nhiều đặc điểm giá trị của dân tộc được khẳng định, đồng thời qua đó chúng ta học hỏi, tiếp thu, bổ sung thêm nhiều đặc điểm mới có giá trị từ bên ngoài, làm cho tư duy và lối sống trở nên phong phú, đa dạng hơn.

Lịch sử hình thành và phát triển của dân tộc Việt Nam gắn liền với việc giao lưu, tiếp nhận những giá trị tinh hoa của khu vực và thế giới. Do tiếp nhận, học hỏi có chọn lọc và sáng tạo, nên dù trải qua hàng nghìn năm lịch sử với biết bao thay đổi về con người, thiết chế xã hội, song trong đời sống của dân tộc Việt Nam vẫn luôn "đậm nét một nền văn hóa Việt Nam, một nền văn minh lúa nước, văn minh nông nghiệp với hình thức gắn bó làng xã, gia đình, cộng

đồng mà hạt nhân là lòng yêu nước, thương nòi, ý thức tự lực tự cường trước mọi cuộc xâm lăng từ bên ngoài và trước sự khắc nghiệt của thiên nhiên, là khả năng thích nghi hòa hợp với các dân tộc trên thế giới để tồn tại sánh vai cùng các nước"⁽⁴⁾. Vì sao chúng ta không bị đồng hóa trong hơn một nghìn năm Bắc thuộc? Vì sao chúng ta đánh bại các cuộc xâm lược của Tống, Nguyên, Minh, Thanh? Vì sao chúng ta chiến thắng thực dân Pháp, thắng đế quốc Mỹ? v.v... Tất cả những câu hỏi này được trả lời rõ ràng, đầy sức thuyết phục khi chúng ta nói đến nguồn sức mạnh nội sinh, nói đến sức mạnh truyền thống Việt Nam. Ngày nay sức mạnh đó đang được tiếp tục phát huy trong điều kiện của một thời đại mới. Thành tựu của công cuộc đổi mới vừa qua chứng tỏ rằng, Việt Nam đang đi lên một cách vững chắc, bằng chính sức mạnh nguồn lực nội sinh của dân tộc, bằng sự chủ động huy động hiệu quả nguồn lực ngoại sinh, khiến cho các dân tộc trên thế giới ngạc nhiên, khâm phục.

Xây dựng lối sống "dân tộc – hiện đại" không phải đóng cửa, giữ kín, không tiếp xúc với bên ngoài, mà phải không ngừng tạo cho nó một nguồn lực mới có khả năng thích nghi với sự biến đổi của thời đại để phát triển liên tục. Vẫn biết rằng, mở cửa giao lưu, hợp tác với bên ngoài có thể đón nhận nhiều cái tốt, cái tích cực, nhưng cũng phải đối mặt với không ít cái xấu, cái tiêu cực. Tuy nhiên, không vì lý do đó mà chúng ta đóng cửa, sống biệt lập, thực hiện "ngăn sông, cấm chợ". Một nhà nghiên cứu đã viết rằng: "Tôi không muốn ngôi nhà của tôi bị bao quanh bốn phía và các cửa sổ bị đóng kín. Tôi muốn làn gió văn hóa của tất cả các xứ sở thổi quanh nhà tôi một cách tự do đến mức có thể. Song tôi không cho phép bất kỳ điều gì làm nghiêng ngả đôi chân của mình"⁽⁵⁾. Chỉ có chủ động với những bước đi phù hợp trong việc mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế chúng ta mới có thể vừa khẳng định mình, vừa tiếp thu, học tập hiệu quả những cái hay, cái đẹp, cái tiến bộ từ các nước để bồi đắp, hoàn thiện mình hơn.

Không những thế, đây là cách hiệu quả nhất để ngăn chặn những tác động tiêu cực từ bên ngoài, từng bước loại bỏ những cái bảo thủ, lạc hậu ra khỏi đời sống xã hội trong sự phát triển của dân tộc.

Với sự tác động của quá trình toàn cầu hoá, giao lưu, hợp tác quốc tế đang diễn ra hết sức sôi động, phong phú và đa dạng. Đặc biệt, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin đã làm biến đổi đáng kể cách thức cũng như nội dung giao lưu, hợp tác giữa các dân tộc với nhau. Do vậy, trong quá trình hội nhập, hợp tác quốc tế, chúng ta phải quan tâm tới những thay đổi này để có thể chủ động đưa ra những giải pháp ứng xử kịp thời, phù hợp nhằm phát huy một cách tốt nhất những thời cơ, thuận lợi cũng như ngăn chặn, khắc phục hiệu quả mọi nguy cơ thách thức của xu thế toàn cầu hoá. Chủ động mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế để giới thiệu và phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu có chọn lọc cái hay, cái tiến bộ của thế giới chính là góp phần thực hiện việc đổi mới tư duy và xây dựng lối sống của con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu của cải cách hành chính và hội nhập quốc tế ở nước ta hiện nay □

Ghi chú:

(1) *Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*. Nxb CTQG, H, 1996, tr.111.

(2), (3) *Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*. Nxb CTQG, H, 2006.

(4) *Nguyễn Khoa Điềm (chủ biên): Xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc*, Nxb CTQG, H, 2001, tr.217.

(5) *Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Văn Huyền (đồng chủ biên): Giá trị truyền thống trước những thách thức của toàn cầu hoá*. Nxb CTQG, H, 2002, tr.169.